



Tạp chí

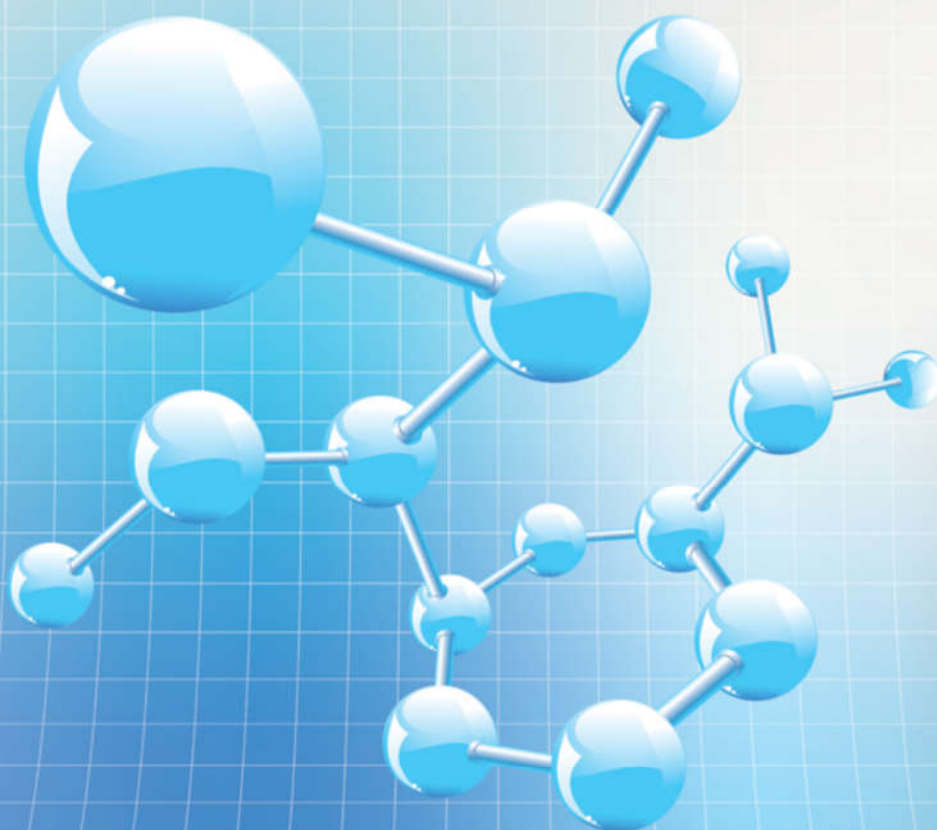
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

SCIENTIFIC JOURNAL - SAO DO UNIVERSITY

P. ISSN 1859-4190

E. ISSN 2815-553X



Số 3 (82)

2023

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X

■ **Tổng Biên tập**

TS. Đỗ Văn Đình

■ **Phó Tổng biên tập**

TS. Nguyễn Thị Kim Nguyễn

■ **Thư ký Tòa soạn**

TS. Ngô Hữu Mạnh

■ **Hội đồng Biên tập**

NGND.TS. Đình Văn Nhung - Chủ tịch Hội đồng

GS.TS. Phạm Thị Ngọc Yến

PGS.TSKH. Trần Hoài Linh

PGS.TS. Nguyễn Quốc Cường

PGS.TS. Nguyễn Văn Liên

GS.TSKH. Thân Ngọc Hoàn

GS.TSKH. Bành Tiến Long

GS.TS. Trần Văn Địch

GS.TS. Phạm Minh Tuấn

PGS.TS. Nguyễn Doãn Ý

GS.TS. Đình Văn Sơn

PGS.TS. Trần Thị Hà

PGS.TS. Trương Thị Thủy

TS. Vũ Quang Thập

PGS.TS. Nguyễn Thị Bất

GS.TS. Đỗ Quang Kháng

TS. Bùi Văn Ngọc

PGS.TS. Ngô Sỹ Lương

PGS.TS. Khuất Văn Ninh

GS.TSKH. Phạm Hoàng Hải

PGS.TS. Đoàn Ngọc Hải

PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hà

GS.TS. Yu Ming Zhang

TS. Nguyễn Văn Anh

■ **Ban Biên tập**

ThS. Đoàn Thị Thu Hằng - Trưởng ban

ThS. Đào Thị Vân

■ **Editor-in-Chief**

Dr. Do Van Dinh

■ **Vice Editor-in-Chief**

Dr. Nguyen Thi Kim Nguyen

■ **Office Secretary**

Dr. Ngo Huu Manh

■ **Editorial Board**

People's Teacher, Dr. Dinh Van Nhung - Chairman

Prof.Dr. Pham Thi Ngoc Yen

Assoc.Prof.Dr.Sc. Tran Hoai Linh

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Quoc Cuong

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Van Lien

Prof.Dr.Sc. Than Ngoc Hoan

Prof.Dr.Sc. Bành Tiến Long

Prof.Dr. Tran Van Dich

Prof.Dr. Pham Minh Tuan

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Doan Y

Prof.Dr. Dinh Van Son

Assoc.Prof.Dr. Tran Thi Ha

Assoc.Prof.Dr. Trương Thị Thủy

Dr. Vu Quang Thap

Assoc.Prof.Dr. Nguyễn Thị Bất

Prof.Dr. Do Quang Khang

Dr. Bui Van Ngoc

Assoc.Prof.Dr. Ngô Sỹ Lương

Assoc.Prof.Dr. Khuat Van Ninh

Prof.Dr.Sc. Phạm Hoàng Hải

Assoc.Prof.Dr. Đoàn Ngọc Hải

Assoc.Prof.Dr. Nguyễn Ngọc Hà

Prof.Dr. Yu Ming Zhang

Dr. Nguyễn Văn Anh

■ **Editorial**

MSc. Doan Thi Thu Hang - Head

MSc. Dao Thi Van

Địa chỉ Tòa soạn:

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/> Email: tapchikhcn@saodo.edu.vn.

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.
In 2.000 bản, khổ 21 × 29,7cm, tại Công ty TNHH in Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.

TẠP CHÍ

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

TRONG SỐ NÀY

SỐ 3(82) 2023

LIÊN NGÀNH ĐIỆN - ĐIỆN TỬ - TỰ ĐỘNG HÓA

Thiết kế bộ điều khiển bền vững thích nghi trên cơ sở mạng neuron hướng tâm cho robot tìm và làm sạch bản	5	Vũ Thị Yến Nguyễn Thị Sim Dương Thị Hoa
Ăng-ten phân cực kép cho các điểm truy cập vô tuyến 5G trong nhà	12	Lê Thị Cẩm Hà Lương Quang Năng Phạm Hồng Thịnh Nguyễn Trọng Các
Ứng dụng mạng tích chập cho nhận diện biển báo giao thông	17	Nguyễn Thế Trung Đặng Thành Trung Phạm Thị Hường Phạm Văn Kiên

LIÊN NGÀNH CƠ KHÍ - ĐỘNG LỰC

Nghiên cứu ảnh hưởng của nhiệt độ nước, thời gian giặt và tốc độ vắt đến độ co của vải kaki thun vân chéo 2/1	23	Đỗ Thị Tần Nguyễn Quang Thoại
Phân tích sức bền giới hạn kết cấu tàu dưới tác dụng của tải trọng tổng thể và tải trọng cục bộ	29	Vũ Văn Tân Nguyễn Thị Hồng Nhung Nguyễn Hữu Chấn Phạm Ngọc Linh
Nghiên cứu, thiết kế và tối ưu hóa cấu trúc kết cấu cơ khí trên thiết bị sấy lồng quay của dây chuyền xử lý rác thải	34	Mạc Văn Giang
Nghiên cứu sự ảnh hưởng của mặt đường đến quỹ đạo quay vòng của xe ô tô tải	42	Đào Đức Thọ Nguyễn Đình Cường Phạm Văn Trọng Vũ Văn Chương Liu Qi-yue

NGÀNH TOÁN HỌC

Bất đẳng thức tích chập của phép biến đổi Fourier cosine và Laplace với hàm trọng	46	Nguyễn Kiều Hiền
---	----	------------------

NGÀNH KINH TẾ

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ chuỗi khối (Blockchain) trong lĩnh vực kế toán - kiểm toán tại Việt Nam	51	Nguyễn Thị Quỳnh
Xu hướng chuyển dịch nguồn nhân lực phục vụ phát triển nông nghiệp bền vững ở Hải Dương hiện nay - những vấn đề đặt ra	57	Vũ Văn Đông

NGÀNH KINH TẾ

Chuyển đổi số - những thách thức và cơ hội cho sự phát triển du lịch Việt Nam 63 Nguyễn Thị Thảo
Trần Thị Mai Hương

LIÊN NGÀNH HÓA HỌC - CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM

Nghiên cứu khả năng hấp phụ xanh methylen trong nước của vật liệu chế tạo từ đất sét Trúc Thôn và tro trấu 68 Vũ Hoàng Phương

LIÊN NGÀNH KHOA HỌC TRÁI ĐẤT - MỎ

Đẩy mạnh phát triển du lịch sinh thái nhằm hạn chế và ứng phó với biến đổi khí hậu 73 Nguyễn Thị Thảo
Trần Thị Mai Hương
Tăng Thị Hồng Minh

Xây dựng các sản phẩm du lịch đặc thù của tỉnh Hải Dương hiện nay 80 Nguyễn Đăng Tiến

LIÊN NGÀNH VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT - THỂ DỤC THỂ THAO

Phát triển hoạt động tổ chức Teambuilding cho sinh viên du lịch Trường Đại học Sao Đỏ 87 Nguyễn Thị Sao
Nguyễn Thị Hương Huyền
Nguyễn Thị Xuyên

Xây dựng môi trường văn hóa ở tỉnh Hải Dương hiện nay 93 Trần Hoàng Yến
Đặng Thị Thanh

LIÊN NGÀNH TRIẾT HỌC - XÃ HỘI HỌC - CHÍNH TRỊ HỌC

Đạo đức Phật giáo và ảnh hưởng của đạo đức đó với xã hội Việt Nam hiện nay 100 Vũ Văn Đông
Vũ Văn Chương
Hà Đình Soát

Phát huy năng lực tự học của sinh viên trong dạy học Triết học Mác - Lênin 108 Nguyễn Thị Nhan
Vũ Văn Chương

Đổi mới phương pháp giảng dạy học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam gắn với giá trị cốt lõi của Trường Đại học Sao Đỏ 113 Đặng Thị Dung

Phát huy giá trị đạo đức truyền thống trong việc xây dựng đạo đức mới cho phụ nữ hiện nay 120 Trần Thị Hồng Nhung

TITLE FOR ELECTRICITY - ELECTRONICS - AUTOMATION

Design of the robust adaptive controller based RBF neural network for cleaning and detecting robot manipulators	5	Vu Thi Yen Nguyen Thi Sim Duong Thi Hoa
Dual polarized antenna for 5G indoor access points	12	Le Thi Cam Ha Luong Quang Nang Pham Hong Thinh Nguyen Trong Cac
Traffic sign recognition using convolutional network	17	Nguyen The Trung Dang Thanh Trung Pham Thi Huong Pham Van Kien

TITLE FOR MECHANICAL AND DRIVING POWER ENGINEERING

Study on the effect of water temperature, washing time and spin speed on shrinkage of 2/1 twill weave khaki fabric	23	Do Thi Tan Nguyen Quang Thoai
Ultimate strength analysis of ship structures under combined global and local load	29	Vu Van Tan Nguyen Thi Hong Nhung Nguyen Huu Chan Pham Ngoc Linh
Study, design and optimize the mechanical structure on the rotary drum dryer of the waste treatment line	34	Mac Van Giang
Studying the influence of road surface on the turning trajectory of trucks	42	Dao Duc Thu Nguyen Dinh Cuong Pham Van Trong Vu Van Chuong Liu Qi-yue

TITLE FOR MATHEMATICS

Convolution inequalities of the Fourier cosine transform and the Laplace with a weight function	46	Nguyen Kieu Hien
---	----	------------------

NGÀNH KINH TẾ

Promoting the application of Blockchain technology (Blockchain) in the field of accounting and auditing in Viet Nam	51	Nguyen Thi Quynh
The current trend of shifting human resources to serve sustainable agricultural development in Hai Duong - issues raised	57	Vu Van Dong
Digital transformation - challenges and opportunities for Vietnam's tourism development	63	Nguyen Thi Thao Tran Thi Mai Huong

TITLE FOR CHEMISTRY AND FOOD TECHNOLOGY

Study on capacity adsorption of methylene blue ion in water of materials prepared from Truc Thon clay and rice husk ash 68 Vu Hoang Phuong

TITLE FOR EARTH SCIENCE - MINING

Promote development of ecotourism to reduce and cope with climate change 73 Nguyen Thi Thao
Tran Thi Mai Huong
Tang Thi Hong Minh

Build up the specific tourism products of Hai Duong province 80 Nguyen Dang Tien

TITLE FOR CULTURE - ART - SPORTS

Developing teambuilding activities for tourism students at Sao Do University 87 Nguyen Thi Sao
Nguyen Thi Huong Huyen
Nguyen Thi Xuyen

Building a cultural environment in Hai Duong province today 93 Tran Hoang Yen
Dang Thi Thanh

TITLE FOR PHILOSOPHY - SOCIOLOGY - POLITICAL SCIENCE

Buddhist ethics and its influence on Vietnamese society today 100 Vu Van Dong
Vu Van Chuong
Ha Dinh Soat

Promoting students' self-study capacity in teaching Marxist-Leninist philosophy 108 Nguyen Thi Nhan
Vu Van Chuong

Innovating teaching methods for the History of the Communist Party of Vietnam course in association with the core values of Sao Do University 113 Dang Thi Dung

Promoting traditional moral values in building a new morality for today's women 120 Tran Thi Hong Nhung

Xây dựng các sản phẩm du lịch đặc thù của tỉnh Hải Dương

Build up the specific tourism products of Hai Duong province

Nguyễn Đăng Tiến

Tác giả liên hệ: dangtien.dhsd@gmail.com

Trường Đại học Sao Đỏ

Ngày nhận bài: 01/5/2023

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 30/6/2023

Ngày chấp nhận đăng: 02/10/2023

Tóm tắt

Xây dựng sản phẩm du lịch (SPDL) đặc thù trên cơ sở phát huy các giá trị tài nguyên du lịch (TNDL) độc đáo, đặc sắc có vai trò quan trọng trong phát triển du lịch ở mỗi địa phương. SPDL đặc thù sẽ tạo ra tính hấp dẫn cao với khách du lịch, giúp xây dựng hình ảnh, thương hiệu cho điểm đến. Mặt khác, nó tạo ra sức cạnh tranh và động lực cho các SPDL khác cùng phát triển.

Hải Dương đa dạng và phong phú về TNDL. Đặc biệt, nơi đây có nhiều tài nguyên có giá trị đặc sắc và mang tính duy nhất. Đây là lợi thế rất lớn để xây dựng và phát triển SPDL đặc thù trên nền đa dạng, phong phú của tài nguyên. Bài báo phân tích những đặc trưng, tính độc đáo của tài nguyên, từ đó đề xuất xây dựng một số SPDL đặc thù của tỉnh Hải Dương.

Từ khóa: Sản phẩm du lịch đặc thù; du lịch Hải Dương; xây dựng sản phẩm du lịch.

Abstract

Building specific tourism products on the basis of promoting unique and distinguished tourism resource values plays an important role in tourism development in each region. The specific tourism product will create high attractiveness to tourists, helping to build the image and brand for the destinations. On the other hand, it creates competition and motivation to develop altogether.

Hai Duong is not only favored with beautiful natural sceneries but it also owns priceless cultural and historical assets. It has diverse tourism resources, especially the valuable and distinguished ones. This is a great advantage to build and develop a specific tourism product on a rich background of resources. The article analyzes the characteristics and originality of the resource, thereby proposing the a number of specific tourism products for Hai Duong province.

Keywords: Specific tourism products; Hai Duong tourism; tourism product development.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, chỉ rõ: "...*ban hành các chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư vào du lịch, nhất là... SPDL đặc thù*". Trong Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 tiếp tục xác định "*Tập trung xây dựng hệ thống sản phẩm, loại hình du lịch đặc trưng và chất lượng cao trên cơ sở phát huy giá trị TNDL độc đáo, đặc sắc, có thể mạnh nổi trội*" [1]. Như vậy, phát triển SPDL đặc thù là một nội dung chiến lược quan trọng để nâng cao năng lực cạnh tranh của du lịch.

TNDL của Hải Dương rất đa dạng và phong phú, đặc biệt là TNDL văn hóa với trên 3.199 di tích, trong đó 04 di tích, cụm và quần thể di tích quốc gia đặc biệt, 142 di tích quốc gia và 244 di tích cấp tỉnh [2]. Đặc

biệt, có nhiều tài nguyên có giá trị đặc sắc và mang tính duy nhất. Đây là lợi thế rất lớn để xây dựng và phát triển SPDL đặc thù trên nền sự đa dạng, phong phú của tài nguyên.

Trong những năm gần đây, trên cơ sở khai thác tiềm năng và lợi thế, du lịch tỉnh Hải Dương đã có những bước phát triển đáng kể góp phần tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập, chuyển dịch cơ cấu kinh tế... Tuy nhiên, việc khai thác, phát triển du lịch của Hải Dương vẫn chưa tương xứng với tiềm năng và xu hướng phát triển. Việc xây dựng SPDL đặc thù góp phần khai thác hiệu quả những lợi thế so sánh và tiềm năng vốn có của địa phương, đồng thời nâng cao sức cạnh tranh của du lịch địa phương.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số vấn đề về sản phẩm du lịch đặc thù

Theo Luật Du lịch Việt Nam (2017): "*SPDL là tập hợp các dịch vụ trên cơ sở khai thác giá trị tài nguyên du lịch để thỏa mãn nhu cầu của khách du lịch*" [3]. Trong đó SPDL được hiểu là các hoạt động dịch vụ du lịch:

Người phản biện: 1. GS.TSKH. Phạm Hoàng Hải
2. TS. Vũ Văn Đông

Dịch vụ lữ hành, dịch vụ lưu trú, dịch vụ ăn uống, dịch vụ vui chơi giải trí... nhằm đáp ứng nhu cầu của khách du lịch.

SPDL đặc thù là sản phẩm có các yếu tố hấp dẫn, độc đáo/duy nhất, nguyên bản và đại diện về tài nguyên du lịch cho một lãnh thổ/điểm đến du lịch với những dịch vụ du lịch không chỉ làm thỏa mãn nhu cầu/mong đợi của du khách mà còn tạo được ấn tượng bởi tính độc đáo và sáng tạo [4].

Như vậy, SPDL đặc thù có các đặc tính: Tính khác biệt, tính duy nhất, tính độc đáo và đặc sắc. Các đặc tính này thể hiện sự khác biệt giữa địa phương này với địa phương khác nhằm thu hút du khách, mở rộng thị trường du lịch, có thể khai thác hiệu quả TNDL, tiềm năng, lợi thế của địa phương để phát triển du lịch một cách bền vững. Đặc tính riêng của SPDL đặc thù được tạo ra trên cơ sở khai thác các yếu tố đặc sắc, sự khác biệt của TNDL.

Vai trò của SPDL đặc thù có khả năng cá biệt hóa du lịch địa phương và điểm đến; tạo ra tính hấp dẫn cao, thu hút thị trường du khách đặc biệt và đại trà; xây dựng hình ảnh du lịch và hình thành thương hiệu du lịch của địa phương và điểm đến; là điểm nhấn của hệ thống SPDL địa phương và điểm đến; tạo sức cạnh tranh cho địa phương và điểm đến; tạo động lực phát triển cho SPDL khác [6].

2.2. Những lợi thế trong phát triển các SPDL đặc thù của tỉnh Hải Dương

* Sự đa dạng và phong phú của TNDL

So với nhiều tỉnh đồng bằng trong vùng, Hải Dương có nhiều lợi thế so sánh về tính đa dạng và phong phú của TNDL, cụ thể:

- Phong phú và đa dạng về TNDL tự nhiên

+ Là tỉnh đồng bằng, song Hải Dương có địa hình đa dạng. Địa hình đồi núi tập trung chủ yếu ở Chí Linh và Kinh Môn. Ở đây chủ yếu là đồi bát úp, trên bề mặt có lớp phủ thực vật đã tạo nên những cảnh quan thiên nhiên vô cùng đặc sắc như Côn Sơn - Kiếp Bạc, Thanh Mai, An Phụ. Bên cạnh đó còn có dạng địa hình karst với những khối núi đá vôi và hang động muôn hình muôn vẻ. Đặc biệt, trong các khu vực địa hình đồi núi còn chứa trong nó các yếu tố văn hóa, lịch sử như Côn Sơn - Kiếp Bạc, Kính Chủ, An Phụ...

+ Có trên 1300 ha rừng ẩm thường xanh, nơi có tính đa dạng sinh học cao. Đặc biệt có những điểm tập trung đa dạng sinh học đặc trưng hệ sinh thái đồng bằng như Đảo Cò.

+ Có 16 tuyến sông chính nối với các sông nhỏ dài 400 km cho phép tàu thuyền qua lại dễ dàng. Đặc biệt nhiều tuyến sông gắn với cảnh quan miệt vườn có giá trị lớn trong phát triển du lịch như sông Hương (Thanh Hà).

- Phong phú và đa dạng về tài nguyên văn hóa

+ Có 3199 di tích lịch sử văn hóa, trong đó 04 di tích, cụm và quần thể di tích quốc gia đặc biệt, 142 di tích quốc gia và 244 di tích cấp tỉnh 08 bảo vật quốc gia, 09 di sản phi vật thể quốc gia và thế giới.

+ Với 797 lễ hội được khôi phục, chiếm gần 10% số lễ hội toàn quốc, trong đó có nhiều lễ hội dân gian đặc sắc, có quy mô vùng, khu vực.

+ Hải Dương hiện có hàng trăm làng nghề trong đó có 66 làng nghề đã được công nhận. Có nhiều làng nghề truyền thống nổi tiếng và ẩm thực đặc sắc như: Bánh đa Hội Yên (Ninh Giang), thêu Xuân Nẻo (Tứ Kỳ), Kim hoàn Châu Khê (Bình Giang), gốm Chu Đậu (Nam Sách), mộc, chạm khắc Đông Giao (Cẩm Giàng), chạm khắc đá Dương Nham (Kinh Môn).

+ Ngoài ra còn nhiều tài nguyên khác như ẩm thực (bánh đậu xanh - TP. Hải Dương, bánh gai - Ninh Giang, rươi - Kinh Môn, Kim Thành, Thanh Hà, Tứ Kỳ, Chí Linh, bánh chả và bánh đa gác Kê Sắt - Bình Giang, tôm rảo, cà ra - Thanh Hà, bột sắn dây - Kinh Môn...); văn hóa dân gian (hát Chèo, hát Trống quân - Bình Giang, rối nước - Thanh Hải, Bò Dương); các vùng chuyên canh nông nghiệp (vải, ổi - Thanh Hà; cam, sắn dây - Kinh Môn; nhãn, na, thanh long ruột đỏ, cà chua, rau - Chí Linh; cà rốt - Cẩm Giang; hành, tỏi, cà rốt - Nam Sách);...

* Tính đặc trưng của tài nguyên du lịch

- Các danh thắng Côn Sơn - Kiếp Bạc, An Phụ - Kính Chủ - Nhãm Dương - quần thể di tích quốc gia đặc biệt. Đây là các địa danh được hình thành bởi sự gắn kết giữa các yếu tố văn hóa và yếu tố tự nhiên tạo nên những nét đặc trưng riêng mà ít địa phương khác có được giá trị tương đồng.

- Hải Dương là vùng đất gắn với dòng chảy văn hóa liên tục và đậm đà văn hóa Lý - Trần, Lê, Nguyễn được thể hiện qua các di chỉ khảo cổ, đình, miếu... Bên cạnh đó, nhiều địa phương có những di tích gắn với cuộc đời sự nghiệp của những danh nhân nổi tiếng như Trần Hưng Đạo, Chu Văn An, Tuệ Tĩnh, Mạc Đĩnh Chi, Nguyễn Trãi, Nguyễn Thị Duệ,...

- Nét đặc trưng riêng của TNDL vùng đất Hải Dương còn được thể hiện qua các lễ hội truyền thống, các loại hình diễn xướng dân gian, các đặc sản ẩm thực địa phương,...

* Tính duy nhất hoặc đặc sắc, nổi trội của tài nguyên du lịch

Hải Dương có những điểm TNDL mang tính duy nhất hoặc đặc sắc, nổi trội mà các địa phương trong vùng, khu vực không có được, cụ thể:

- *Rối nước Bò Dương (Ninh Giang)*: Là một trong những cái nôi của nghệ thuật rối nước độc đáo và nổi tiếng của Việt Nam được hình thành từ cuối thế kỷ XVII (Hậu Lê). Bò Dương không phải là địa phương duy nhất có phường rối nước ở tỉnh Hải Dương và trong cả nước, tuy nhiên đây là nơi có không gian cảnh quan đẹp gắn với ngôi đình cổ trên 400 năm với những họa tiết chạm khắc hình tượng các chú tể và các tích trò dân gian nghệ thuật rối nước tinh xảo. Chính vì vậy, rối nước Bò Dương cùng với rối nước Thanh Hải (Thanh Hà), Bùi Thượng/Lê Lợi (Gia Lộc) được xem là điểm TNDL văn hóa đặc sắc, nổi trội nhất so với các địa phương trong vùng Đồng bằng sông Hồng.

- *Làng Tiến sĩ Mộ Trạch (Bình Giang)*: Dân tộc Việt Nam nói chung và tỉnh Hải Dương nói riêng có truyền thống “Hiếu học và tôn sư trọng đạo”. Đây chính là một trong những giá trị lịch sử văn hóa hấp dẫn mà khách du lịch muốn tìm hiểu và trải nghiệm. Làng Tiến sĩ Mộ Trạch, là “địa chỉ đỏ”, địa điểm nổi bật về truyền thống hiếu học, nơi có 39 người được phong tiến sĩ và được tôn vinh là “Lò Tiến sĩ Xứ Đông” của nước ta.

Cùng với làng Tiến sĩ Mộ Trạch, Văn miếu Mao Điền - Trung tâm đào tạo nhân tài của đất nước dưới thời phong kiến, khu danh thắng Phượng Hoàng nơi có đền thờ và mộ danh nhân Chu Văn An - người thầy tiêu biểu của nền giáo dục Việt Nam, đền thờ tiến sĩ Nguyễn Thị Duệ và đền thờ Lương quốc Trọng Nguyên Mạc Đĩnh Chi tạo thành không gian, tuyến du lịch trọng điểm về TNDL văn hóa khoa cử có giá trị đặc biệt để phát triển SPDL “khuyến học” hấp dẫn khách du lịch đến tham quan tìm hiểu, trải nghiệm và tôn vinh truyền thống hiếu học của dân tộc Việt Nam.

- *Đảo Cò (Thanh Miện)*: Hệ sinh thái đất ngập nước đồng bằng điển hình ở vùng Đồng bằng sông Hồng luôn gắn liền với cánh đồng lúa, lũy tre làng nơi loài cò, vạc,... trú ngụ. Hình ảnh “Con cò - Lũy tre làng” gắn với nền văn minh lúa nước từ lâu đã trở thành biểu tượng của văn hóa làng quê Việt. Cùng với sự phát triển và đô thị hoá nông thôn, hệ sinh thái tiêu biểu này đã mất dần và cho đến nay rất khó để tìm lại. Tuy nhiên, khu vực đảo Cò với cảnh quan mang đậm nét đặc trưng cảnh quan làng quê Đồng bằng sông Hồng với trên 2,4 vạn cá thể cò và vạc được xem là điểm tài nguyên sinh thái tự nhiên còn lại duy nhất ở vùng Đồng bằng sông Hồng.

- *Hồ Bén Tắm và rừng phong lá đỏ Thanh Mai (Chí Linh)*: Đây là những hồ thủy lợi có diện tích lớn gắn với cảnh quan đồi núi và rừng phong tự nhiên ở khu vực Thanh Mai, xã Hoàng Hoa Thám - nơi có chùa Thanh Mai thờ Đệ nhị tổ thiên phái Trúc lâm Pháp Loa tôn giả. Khu vực này nằm trong không gian linh thiêng, tứ linh hội tụ ở vùng Côn Sơn - Kiếp Bạc, được xem là nơi duy nhất ở tỉnh Hải Dương và vùng Đồng bằng sông Hồng hội tụ được “linh khí” giao hòa của trời đất, vì vậy có giá trị nổi trội so với nhiều điểm TNDL tương tự ở vùng Đồng bằng sông Hồng như hồ Suối Mỡ (Bắc Giang), hồ Đồng Mô (Hà Nội),...

- *Cảnh quan sông Hương (Thanh Hà)*: Sông Hương là chi lưu của sông Thái Bình chảy qua Thanh Hà từ phía Tây Bắc để nhập vào sông Văn Úc, có tổng chiều dài 21,5 km. Sông Hương không chỉ có cảnh quan đẹp, nơi có nhiều vườn cây trái xanh tốt quanh năm mà không gian này còn gắn với nhiều di tích lịch sử văn hóa như chùa Minh Khánh, chùa Hào Xá thờ Tam Tổ Trúc Lâm Việt Nam; đặc biệt là các khu vườn vải thiều nổi tiếng với cây vải Tô có tuổi đời khoảng trên 150 năm.

- *Làng gốm cổ Chu Đậu (Nam Sách)*: Nghề sản xuất gốm ở vùng Đồng bằng sông Hồng và cả nước có rất nhiều làng. Tuy nhiên, mỗi địa phương, làng nghề lại có những bí quyết riêng để tạo nên giá trị đặc trưng mà họ gửi gắm trong mỗi sản phẩm đó. Nghề gốm cổ

Chu Đậu với lịch sử 500 năm, mặc dù đã bị tàn lụi từ thế kỷ XVII nhưng tên tuổi cùng với những sản phẩm của gốm Chu Đậu nổi tiếng được xem là “Tinh hoa văn hóa Việt”. Nơi đây các nhà khoa học đã tìm thấy nhiều di vật của một trung tâm gốm mỹ nghệ cao cấp với hoạ tiết hoa văn trang trí tinh xảo, men ngọc chưa từng được phát hiện. Đây là những minh chứng cho Chu Đậu là trung tâm sản xuất gốm cao cấp từ thế kỷ XIV đến thế kỷ XVII. Hiện nay, 46 bảo tàng trên thế giới và nhiều bảo tàng ở Việt Nam đang trưng bày các hiện vật gốm Chu Đậu.

- *Làng chạm khắc gỗ truyền thống Đông Giao (Cẩm Giàng)*: Đây là làng nghề mộc nổi tiếng trên 300 năm tuổi, nơi sản sinh ra bao thế hệ người thợ chạm khắc - nghệ nhân “Vẩy mũi chàng nên hình long phượng. Thợ Đông Giao mẫu rạn đầu hơn” đã để lại nhiều dấu ấn trong những sản phẩm chạm khắc gỗ tinh xảo ở công trình xây dựng Kinh thành Huế và nhiều công trình kiến trúc nổi tiếng trong cả nước. Đây là nơi tạo ra nhiều sản phẩm đồ thờ, vật dùng và hàng lưu niệm bằng gỗ không chỉ có giá trị kinh tế mà còn có giá trị nghệ thuật mang đậm bản sắc văn hóa Việt.

- *Văn hóa ẩm thực người Xứ Đông (Tứ Kỳ)*: Được kết tinh trong “chả rươi” và “mắm cáy” Tứ Kỳ. Các món ăn chế biến từ rươi từ lâu đã trở nên thân thuộc với người dân địa phương trong tiết trời giao mùa, se lạnh. Còn với những thực khách sành ăn thì chỉ có rươi Tứ Kỳ là thơm ngon hàng đầu và xứng đáng là đặc sản “Kết tinh Trời - Đất” nổi tiếng ở Xứ Đông. Đối với vùng quê Tứ Kỳ, chả rươi là món ăn có thể làm hài lòng cả những vị khách khó chiều nhất. Mắm cáy Tứ Kỳ là loại nước chấm truyền thống làm từ cáy, một loại cua sống chủ yếu ở vùng nước lợ, nơi còn chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đây là nước chấm không thể thiếu trong các món ăn dân dã đồng quê, thể hiện văn hóa ẩm thực trong lối sống giản dị hiếu khách của người dân Tứ Kỳ nói riêng và của người Xứ Đông nói chung.

** Khả năng tiếp cận*

Hải Dương phát triển về hệ thống giao thông nên việc tiếp cận các điểm du lịch rất thuận lợi, có thể tiếp cận bằng đường thủy, đường bộ, đường sắt. Đặc biệt, Hải Dương nằm giữa các trung tâm kinh tế lớn, là những đầu mối giao thông, điểm gửi khách du lịch lớn của cả nước như Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, một trong những điểm nối của tuyến du lịch Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh. Chính vì vậy, vị trí của Hải Dương rất thuận lợi trong việc tiếp cận cũng như việc liên kết du lịch nội vùng và liên vùng.

2.3. Định hướng xây dựng các SPDL đặc thù tỉnh Hải Dương

Hệ thống các SPDL đặc thù của tỉnh Hải Dương cần được tập trung phát triển dựa trên việc khai thác các giá trị TNDL duy nhất hoặc đặc sắc, nổi trội đã được xác định ở trên bao gồm:

** Sản phẩm “Về với nghệ thuật rỗi nước vùng Đồng bằng sông Hồng” (thôn Bò Dương, xã Hồng Phong, Ninh Giang)*

Nghệ thuật Rối nước ở Việt Nam ra đời từ thời Lý, là loại hình trình diễn dân gian độc đáo, đậm bản sắc văn hóa dân tộc nên rất hấp dẫn khách du lịch, đặc biệt là khách du lịch quốc tế. Chính vì vậy “cầu” đối với nhóm SPDL này là rất lớn.

Mặc dù phường rối nước Hồng Phong chỉ là một trong 03 phường rối nước của tỉnh Hải Dương, không phải là phường có lịch sử sớm nhất. Tuy nhiên, với những giá trị của điểm TNDL tại “làng rối nước Bò Dương”, đây là nơi có thể phát triển SPDL đặc thù cấp vùng với các hoạt động sau:

- Tìm hiểu nghiên cứu về nghệ thuật rối nước Việt Nam;
- Đào tạo truyền nghề rối nước bởi các nghệ nhân;
- Biểu diễn rối nước;
- Sản xuất hàng lưu niệm truyền thống (con rối mô phỏng các nhân vật điển hình trong các vở diễn) và tham quan chợ quê, mua đặc sản địa phương.

* Sản phẩm “Về với hồn quê sắc cũ” (Đảo Cò, xã Chi Lăng Nam, Thanh Miện)

Xu hướng “cầu” hiện nay của khách du lịch là được tìm hiểu và trải nghiệm những giá trị cảnh quan sinh thái và văn hóa nguyên bản ở điểm đến. SPDL đặc thù này được xây dựng dựa trên những giá trị nguyên bản và còn lại duy nhất ở vùng Đồng bằng sông Hồng tại Đảo Cò, xã Chi Lăng Nam, Thanh Miện với ý tưởng phát triển một điểm đến du lịch sinh thái cộng đồng. Đến với SPDL đặc thù này, du khách không chỉ được tìm hiểu về các giá trị cảnh quan, đa dạng sinh học của hệ sinh thái đất ngập nước mà còn được trải nghiệm về cuộc sống lao động của cộng đồng. Các hoạt động chính của điểm du lịch gồm:

- Bảo tồn các giá trị cảnh quan và đa dạng sinh học của hệ sinh thái đất ngập nước Đồng bằng sông Hồng với trọng tâm là loài Cò và Vạc;
- Nghiên cứu, tìm hiểu về đa dạng sinh học của hệ sinh thái đất ngập nước Đồng bằng sông Hồng với trọng tâm là loài Cò và Vạc;
- Nghiên cứu, tìm hiểu và trải nghiệm về lối sống của cộng đồng cư dân vùng Đồng bằng sông Hồng.

* Sản phẩm “Con đường khoa cử Việt” (làng Tiến sĩ Mộ Trạch, Bình Giang - Văn Miếu Mao Điền, Cẩm Giàng - Đền thờ Lương quốc Trọng nguyên Mạc Đĩnh Chi, Nam Sách - Đền thờ thầy giáo Chu Văn An - đền thờ tiến sĩ Nguyễn Thị Duệ, Chí Linh)

SPDL đặc thù này được xây dựng dựa trên những giá trị đặc biệt của làng Mộ Trạch trong sự kết nối với Văn Miếu Mao Điền, đền thờ Lương quốc Trọng nguyên Mạc Đĩnh Chi, đền thờ thầy giáo Chu Văn An và đền thờ Tiến sĩ Nguyễn Thị Duệ (nữ tiến sĩ đầu tiên của Việt Nam) để tạo thành tuyến du lịch “Con đường khoa cử Việt”. Đến đây, du khách không chỉ có cơ hội được tìm hiểu, nghiên cứu về truyền thống hiếu học của người Xứ Đông mà còn có cơ hội trải nghiệm trong công nghệ không gian 3D về hệ thống thi cử dưới thời phong kiến thông qua một số hoạt động chính sau:

- Tìm hiểu, nghiên cứu về truyền thống hiếu học của con người Xứ Đông nói riêng và con người Việt Nam nói chung;

- Tìm hiểu và trải nghiệm về hoạt động thi cử của sĩ tử thời phong kiến;

- Tổ chức tôn vinh, báo công kết quả học tập và phát động thi đua khuyến học, khuyến tài của ngành giáo dục với học sinh, sinh viên.

* Sản phẩm “Hành trình khám phá tinh hoa văn hóa Việt” - Trải nghiệm làng nghề truyền thống (Gốm Chu Đậu - Thái Tân, Nam Sách; Chạm khắc gỗ Đông Giao - Đông Giao, Lương Điền, Cẩm Giàng)

Gốm Chu Đậu: SPDL đặc thù này được phát triển nhằm cung cấp cho du khách những hiểu biết về lịch sử nghề gốm Việt Nam thông qua làng nghề Chu Đậu, được trải nghiệm qua công nghệ không gian 3D với việc tái hiện về đời sống sinh hoạt và sản xuất, giao thương của người dân làng nghề Chu Đậu cách đây 500 năm. Ngoài ra, du khách còn có cơ hội trực tiếp tham gia vào quy trình sản xuất gốm theo phương pháp truyền thống và mang về sản phẩm gốm thương hiệu Chu Đậu do chính mình làm ra. Trước khi đến với làng nghề Chu Đậu, du khách ghé thăm Bảo tàng tỉnh Hải Dương để có được những thông tin cơ bản về lịch sử nghề gốm Chu Đậu, qua đó những trải nghiệm tại làng nghề Chu Đậu sẽ trở nên sống động và sâu sắc hơn.

Chạm khắc gỗ Đông Giao: SPDL đặc thù này được phát triển nhằm cung cấp cho du khách những hiểu biết về lịch sử nghề chạm khắc gỗ Việt Nam tại làng nghề gỗ Đông Giao - một làng nghề có lịch sử trên 300 năm, nơi sản sinh ra nhiều nghệ nhân. Đến với sản phẩm đặc thù này, du khách không chỉ được nghiên cứu, tìm hiểu về lịch sử, quy trình chạm khắc thủ công gỗ tại làng nghề gỗ Đông Giao - một làng nghề có lịch sử trên 300 năm, nơi sản sinh ra nhiều nghệ nhân. Du khách còn được trải nghiệm qua công nghệ không gian 3D tái hiện đời sống sinh hoạt và sản xuất và giao thương của người dân làng nghề. Du khách còn có cơ hội trực tiếp tham gia vào quy trình chạm khắc gỗ theo phương pháp truyền thống và mang về sản phẩm thương hiệu Đông Giao do chính mình tạo ra.

Các hoạt động chính của 2 điểm du lịch làng nghề gồm:

- Tìm hiểu nghiên cứu văn hóa, lịch sử về nghề và làng nghề;
- Đào tạo truyền nghề gốm và chạm khắc bởi các nghệ nhân;
- Sản xuất các sản phẩm truyền thống của làng nghề.

* Sản phẩm “Trải nghiệm làng sinh thái Việt” (khu vực sông Hương, Thanh Hà)

Một trong những giá trị tạo sự khác biệt của du lịch Việt Nam nói chung và du lịch Đồng bằng sông Hồng nói riêng là du lịch làng quê - cái nôi của nền văn minh lúa nước Việt Nam. Sự khác biệt của SPDL sinh thái Thanh Hà là tích hợp các yếu tố cảnh quan sinh thái miệt vườn, sông quê và nghỉ dưỡng. Ngoài ra, sản

phẩm còn được gắn kết với chức năng khám phá các giá trị văn hóa làng quê Việt về kiến trúc làng quê, về những sinh hoạt truyền thống của người dân vùng nông thôn, những trò chơi dân gian và về những món ăn đậm chất quê của người Xứ Đông. Phát triển SPDL này ngoài ý nghĩa tạo sự khác biệt và hấp dẫn sẽ còn đóng góp tích cực bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống Xứ Đông.

Khu vực sông Hương (Thanh Hà) là nơi thích hợp để có thể phát triển SPDL này bởi những giá trị về cảnh quan và không gian còn đậm chất làng quê truyền thống. Đây cũng là khu vực rất thuận lợi tiếp cận từ Hà Nội và Hải Phòng. Các hoạt động chính nơi đây gồm:

- Bảo tồn các giá trị cảnh quan và hệ sinh thái nông nghiệp đặc trưng;
- Tìm hiểu, trải nghiệm các giá trị văn hóa làng quê Việt;
- Tổ chức các hoạt động tham quan, nghỉ dưỡng tại các miệt vườn.

* Sản phẩm “Du lịch nghỉ dưỡng - thiền dưỡng sinh” (hồ Bến Tắm, thành phố Chí Linh)

Có thể khẳng định vùng núi Côn Sơn không chỉ nổi tiếng với quần thể di tích danh thắng cấp quốc gia đặc biệt Côn Sơn - Kiếp Bạc mà từ lâu còn được biết đến như một vùng tự “linh khí” của Trời Đất nên rất tốt cho sức khỏe con người. Chính vì vậy, đây là nơi rất thích hợp để phát triển SPDL nghỉ dưỡng kết hợp chữa bệnh - dưỡng sinh (thiền).

Nằm trong vùng linh khí đó là hồ Thanh Long và hồ Bến Tắm - rừng núi Thanh Mai với cảnh quan thiên nhiên đặc sắc để tạo thành quần thể các resort nghỉ dưỡng và dưỡng sinh kết hợp chữa bệnh bằng y học

Bảng 1. Các sản phẩm du lịch đặc thù tỉnh Hải Dương

TT	Tên sản phẩm du lịch	Điểm thu hút/ Điểm tổ chức	Hoạt động của khách	Dịch vụ bổ sung
1	Về với nghệ thuật rọi nước vùng Đồng bằng sông Hồng	Thôn Bồ Dương, Hồng Phong, Ninh Giang	- Tìm hiểu nghiên cứu nghệ thuật rọi nước; - Tham quan, trải nghiệm làng nghề mộc Cúc Bồ; - Tham quan chợ quê; - Tham quan, tìm hiểu các di tích lịch sử đình Bồ Dương, đền Tranh, Khúc Thừa Dụ.	Mua sắm đặc sản bánh gai
2	Về với hồn quê sắc cũ	Đảo Cò, xã Chi Lăng Nam, Thanh Miện	- Du thuyền tham quan, tìm hiểu hệ sinh thái ngập nước đảo Cò; - Tham quan, trải nghiệm cuộc sống cộng đồng tại làng quê thuần Việt; - Tham quan, trải nghiệm làng nghề bánh đa Hội Yên; - Thường thức các món ăn ẩm thực.	
3	Con đường khoa cử Việt	- Làng Mộ Trạch, Bình Giang; - Văn miếu Mao Điền, Cẩm Giàng; - Đền thờ Mạc Đĩnh Chi, Nam Sách; - Đền thờ Chu Văn An, Nguyễn Thị Duệ (Chí Linh).	- Nghiên cứu, tìm hiểu truyền thống hiếu học; - Hoạt động tôn vinh, báo công kết quả học tập; - Phát động thi đua khuyến học, khuyến tài; - Trải nghiệm các hoạt động thi cử thời phong kiến; - Tham quan cảnh quan thiên nhiên;	- Mua sắm - Cẩm trại

cổ truyền. Đây sẽ là SPDL khác biệt và duy nhất ở vùng đồng bằng sông Hồng đáp ứng được nhu cầu rất lớn từ thị trường Nhật Bản, ASEAN, và thị trường Hà Nội. Vì vậy, đây là nơi có thể phát triển SPDL đặc thù cấp vùng với các hoạt động sau:

- Bảo tồn các giá trị cảnh quan và các hệ sinh thái tự nhiên (rừng, hồ).
- Tổ chức các hoạt động dưỡng sinh, chữa bệnh;
- Tìm hiểu, nghiên cứu văn hóa, lịch sử vùng đất địa linh nhân kiệt;
- Trải nghiệm các vùng sinh thái nông nghiệp.

* Sản phẩm “Về với văn hóa ẩm thực người Xứ Đông” (xã An Thanh, Tứ Kỳ)

SPDL đặc thù “Văn hóa ẩm thực người Xứ Đông” được xây dựng dựa trên những trải nghiệm đặc biệt về văn hóa ẩm thực rất đặc trưng ở làng quê vùng cửa sông Đồng bằng sông Hồng - nơi còn chịu ảnh hưởng của thủy triều. SPDL đặc thù này bao gồm những trải nghiệm về cảnh quan, môi trường vùng nuôi hoặc đánh bắt rươi và cáy, tìm hiểu quy trình sơ chế và chế biến các món đặc sản từ rươi, quy trình sản xuất mắm cáy, được học cũng như tự tay chế biến, nấu các món ăn đặc sản này theo phương thức truyền thống và cuối cùng là được thưởng thức các món ăn đặc sản đó trong một khung cảnh làng quê bên dòng sông Thái Bình. Chính vì vậy, khách du lịch khi đến với tỉnh Hải Dương luôn muốn được trải nghiệm những giá trị văn hóa này. Các hoạt động chính nơi đây bao gồm:

- Bảo tồn các giá trị cảnh quan và hệ sinh thái lúa rươi;
- Tham quan, trải nghiệm cảnh quan sinh thái làng quê vùng lúa hữu cơ;
- Tổ chức các hoạt động văn hóa (lễ hội, ẩm thực).

TT	Tên sản phẩm du lịch	Điểm thu hút/ Điểm tổ chức	Hoạt động của khách	Dịch vụ bổ sung
4	Trải nghiệm làng sinh thái Việt	Khu du lịch sinh thái sông Hương (Thanh Hà)	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu, trải nghiệm các giá trị văn hóa làng quê Việt; - Nghỉ dưỡng tại các homestay; - Tham quan, trải nghiệm các miệt vườn vải, ổi. Tham quan cây vải Tố; - Trải nghiệm chèo thuyền trên sông Hương; - Tìm hiểu các di tích lịch sử văn hóa thời Lý, Trần; - Thường thức múa rối nước Thanh Hải; - Thường thức ẩm thực đặc sản (rươi, cáy). 	- Mua sắm các sản vật làng quê.
5	Trải nghiệm làng nghề - Hành trình khám phá tinh hoa văn hóa Việt	<ul style="list-style-type: none"> - Làng nghề gốm Chu Đậu (Thái Tân, Nam Sách). - Làng nghề chạm khắc Đồng Giao (Lương Điền, Cẩm Giàng). 	<ul style="list-style-type: none"> - Tham quan, tìm hiểu về lịch sử phát triển làng nghề; - Trải nghiệm không gian 3D về việc tái hiện cuộc sống sinh hoạt, sản xuất và giao thương của làng nghề; - Tham gia trải nghiệm quy trình sản xuất các sản phẩm làng nghề như làm gốm, chạm khắc gỗ. 	Mua sắm các sản phẩm làng nghề
6	Du lịch nghỉ dưỡng - thiền dưỡng sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ Thanh Long - Côn Sơn - Kiếp Bạc (Hưng Đạo, Lê Lợi, Cộng Hòa - Chí Linh). - Hồ Bến Tắm- chùa Thanh Mai (Bến Tắm - Chí Linh). 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghỉ dưỡng chữa bệnh; - Tham gia các hoạt động thiền dưỡng sinh; - Tham quan, tìm hiểu văn hóa, lịch sử vùng đất Chí Linh; - Trải nghiệm các vùng sinh thái nông nghiệp (vải, na, thanh long...); - Thường thức các món ăn ẩm thực đặc trưng địa phương. 	- Làm đẹp - Mua sắm sản vật địa phương.
7	Văn hóa ẩm thực người Xứ Đông	An Thanh, Tứ Kỳ	<ul style="list-style-type: none"> - Trải nghiệm đánh bắt rươi, cáy; - Trải nghiệm chế biến, thường thức các món ăn từ rươi, cáy; - Tham quan, trải nghiệm cảnh quan sinh thái làng quê vùng lúa hữu cơ; - Tham quan, tìm hiểu các di tích lịch sử, làng nghề. 	- Mua sắm các sản vật địa phương.

Để tạo nên tính hấp dẫn, tăng thời gian lưu trú và khả năng quay lại của khách du lịch, ngoài tạo ra sự khác biệt hóa cần đa dạng hóa để phù hợp với nhiều đối tượng, nhiều nhu cầu của khách. Chính vì vậy, khi xây dựng các SPDL đặc thù cần bổ sung thêm các loại hình dịch vụ, liên kết các SPDL khác trong từng địa phương và với các địa phương khác. Quá trình phát triển và xây dựng SPDL đặc thù phải gắn với việc nâng cấp chất lượng cơ sở vật chất kỹ thuật, dịch vụ, các điểm tham quan, xúc tiến quảng bá, marketing, phát triển nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả của hoạt động quản lý, quy hoạch, bảo vệ cảnh quan, môi trường.

3. KẾT LUẬN

Việc xây dựng SPDL đặc thù của tỉnh Hải Dương sẽ góp phần hình thành nên những dấu ấn đặc trưng của địa phương và góp phần gìn giữ các giá trị cảnh quan thiên nhiên, văn hóa, lịch sử truyền thống. Dựa trên cơ sở các giá trị độc đáo, nổi trội của tài nguyên đã

đề xuất các SPDL đặc thù của tỉnh Hải Dương. Kết quả xây dựng các SPDL đặc thù sẽ tạo ra điểm nhấn giúp thu hút du khách trong và ngoài nước, từng bước thay đổi diện mạo ngành du lịch của tỉnh Hải Dương trở thành một điểm đến độc đáo và mới lạ của du lịch Việt Nam.

LỜI CẢM ƠN

Kết quả nghiên cứu này thuộc đề tài KHCN cấp cơ sở, mã số 10.KHCN/22-23 được tài trợ bởi Trường Đại học Sao Đỏ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Ban Chấp hành Trung ương (2017), *Nghị quyết 08/NQ-TW về việc phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn*, Bộ Chính trị.

- [2]. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hải Dương (2011), *Điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Hải Dương đến năm 2020*.
- [3]. Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (2017), *Luật du lịch Việt Nam*, NXB Lao động.
- [4]. Phạm Trung Lương (2007), *Phát triển sản phẩm du lịch đặc thù nâng cao sức cạnh tranh của du lịch Việt Nam*, Tạp chí Du lịch Việt Nam, số 8/2007.
- [5]. Phạm Trung Lương (2016), *Phát triển sản phẩm du lịch đặc thù vùng Đồng bằng sông Hồng và duyên hải Đông Bắc*, Viện Môi trường và Phát triển bền vững.
- [6]. Trần Văn Thông (2018), *Sản phẩm du lịch đặc thù - Những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Đại học Kinh tế - Tài chính, TP. Hồ Chí Minh.
- [7]. Đỗ Cẩm Thơ (2019), *Định hướng phát triển sản phẩm du lịch đặc thù và xây dựng thương hiệu cho du lịch Hà Giang*. Viện nghiên cứu phát triển du lịch ITDR.

AUTHOR INFORMATION

Nguyen Dang Tien

Corresponding Author: dangtien.dhsd@gmail.com

Sao Do University.

THẺ LỆ GỬI BÀI

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ (P. ISSN 1859-4190, E. ISSN 2815-553X), thường xuyên công bố kết quả, công trình nghiên cứu khoa học và công nghệ của các nhà khoa học, cán bộ, giảng viên, nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên ở trong và ngoài nước.

1. Tạp chí xuất bản 01 số/quý bằng hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh. Tạp chí nhận đăng các bài báo khoa học thuộc các lĩnh vực: Điện - Điện tử - Tự động hóa; Cơ khí - Động lực; Kinh tế; Triết học - Xã hội học - Chính trị học; Các lĩnh vực khác gồm: Công nghệ thông tin; Hóa học - Công nghệ thực phẩm; Ngôn ngữ học; Toán học; Vật lý; Văn hóa - Nghệ thuật - Thể dục thể thao...
2. Bài nhận đăng là những công trình nghiên cứu khoa học chưa công bố trong bất kỳ ấn phẩm khoa học nào.
3. Tòa soạn chỉ nhận bài báo gửi online trên website <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>. Bài báo gửi về tòa soạn dưới dạng file điện tử (*.doc *.docx và *.pdf); cuối bài báo, tác giả ghi rõ thông tin địa chỉ liên hệ, số điện thoại, email và cập nhật thông tin trên website. Bài báo phải được trình bày đúng định dạng, rõ ràng; Trường hợp bài báo phải chỉnh sửa theo thể lệ hoặc theo yêu cầu của Phản biện thì tác giả sẽ cập nhật trên website. Người phản biện sẽ do tòa soạn mời. Tòa soạn không gửi lại bài nếu không được đăng.
4. Các công trình thuộc đề tài nghiên cứu có Cơ quan quản lý cần kèm theo giấy phép cho công bố của cơ quan (Tên đề tài, mã số, tên chủ nhiệm đề tài, cấp quản lý,...).
5. Tên bài báo trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 14, in đậm, căn giữa.
6. Tên tác giả (không ghi học hàm, học vị), font Arial, cỡ chữ 10, in đậm, căn lề phải; cơ quan công tác của các tác giả, font Arial, cỡ chữ 9, in nghiêng, căn lề phải.
7. Chữ "Tóm tắt" in đậm, font Arial, cỡ chữ 10; Nội dung tóm tắt của bài báo không quá 10 dòng, trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 10, in thường.
8. Chữ "Từ khóa" in đậm, nghiêng, font Arial, cỡ chữ 10; Có từ 03÷05 từ khóa, font Arial, cỡ chữ 10, in nghiêng, ngăn cách nhau bởi dấu chấm phẩy, cuối cùng là dấu chấm.
9. Nội dung bài báo viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Việt: Tiêu đề tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Tóm tắt tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Từ khóa tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Anh: Tiêu đề tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Tóm tắt tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Từ khóa tiếng Anh trước, tiếng Việt sau.
10. Bài báo được đánh máy trên khổ giấy A4 (21 × 29,7cm) có độ dài không quá 8 trang, font Arial, cỡ chữ 10, giãn dòng At least 12pt, Before 3pt, After 3pt; căn lề trên 2.5cm, dưới 2.5cm, trái 3cm, phải 2cm; hình vẽ phải rõ ràng, đủ nét và được định dạng dưới dạng file ảnh (*.jpg); Phương trình, công thức phải soạn thảo bằng Mathtype hoặc Equation; Phần nội dung bài báo được chia thành 02 cột, khoảng cách cột là 1cm; Trong trường hợp hình vẽ, hình ảnh có kích thước lớn, bảng biểu có độ rộng lớn hoặc công thức, phương trình dài thì cho phép trình bày dưới dạng 01 cột.
11. Tài liệu tham khảo được sắp xếp theo thứ tự tài liệu được trích dẫn trong bài báo.
 - Nếu là sách/luận án: Tên tác giả (năm), Tên sách/luận án/luận văn, Nhà xuất bản/Trường/Viện, lần xuất bản/tái bản.
 - Nếu là bài báo/báo cáo khoa học: Tên tác giả (năm), Tên bài báo/báo cáo, Tạp chí/Hội nghị/Hội thảo, Tập/Kỷ yếu, số, trang.
 - Nếu là trang web: Phải trích dẫn đầy đủ tên website và đường link, ngày cập nhật.
12. Định dạng mẫu bài báo tham khảo tại địa chỉ http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/news/detail/198/format_paper
Bài báo sau khi xuất bản sẽ được công bố trên <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>.

THÔNG TIN LIÊN HỆ:

Ban Biên tập Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ

Phòng 203, Tầng 2, Nhà B1, Trường Đại học Sao Đỏ.

Địa chỉ: Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>

Email: tapchikhcn@saodo.edu.vn



BỘ CÔNG THƯƠNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

Địa chỉ:

- Số 1: Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- Số 2: Số 72, đường Nguyễn Thái Học, phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- Điện thoại: (0220) 3882 269 Fax: (0220) 3882 921 Website: <http://saodo.edu.vn> Email: info@saodo.edu.vn

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X

Số 3 (82)
2023



Địa chỉ Tòa soạn:

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/>Email: tapchikhcn@saodo.edu.vn.

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.
In 2.000 bản, khổ 21 × 29,7cm, tại Công ty TNHH in Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.